

Bản án số: 89/2019/HS-ST

Ngày: 06-11-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THỦY, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Lê Thị Thùy Hương;**
- Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Nguyễn Việt Thành;**

Ông Huỳnh Văn Nhân;

- Thư ký phiên tòa: **Bà Thạch Thị Thi** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: **Bà Tô Nguyễn Mộng Lành** - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 11 năm 2019, tại Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 80/2019/HSST ngày 08/10/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 632/2019/QĐXXST-HS ngày 16/10/2019 đối với:

1. Bị cáo **Lê Như Q**, sinh năm 1989 tại Sóc Trăng; Nơi cư trú: ấp A, xã B, huyện K, tỉnh S; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Thiên chúa. Con của ông **Lê Văn P** và bà **Trần Thị S**; Bản thân chưa vợ, con; Tiền án, tiền sự: Chưa; Bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận Ninh Kiều. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Bị hại: **Viễn Thông C**;

Trụ sở: phường T, quận N, thành phố C.

Đại diện theo ủy quyền: Ông **Ngô Văn B** – Phó Giám đốc Trung tâm Viễn Thông 5 – VNPT C theo văn bản ủy quyền số 109/GUQ-VNPT-CTO ngày 20/9/2019; Có đơn xin xét xử vắng mặt.

3. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Bà **Nguyễn Thị Thùy D**, sinh năm 1980;

Trú tại đường số 5, khu dân cư 586, phường P, quận C, thành phố Cần Thơ; Có mặt.

- Ông Lê Trường T, sinh năm 1980;

Trú tại đường 3/2, phường H, quận N, thành phố Cần Thơ; Vắng mặt.

- Chị Trần Thị Ngọc R, sinh năm 1998;

Trú tại ấp 3, xã T, huyện L, thành phố Cần Thơ; Vắng mặt.

4. Người làm chứng: Bà Nguyễn Thị Ngọc N, sinh năm 1983 và ông Lê Văn H, sinh năm 1986; Cùng trú tại đường số 14, khu dân cư N, khu vực 5, phường B, quận T, thành phố Cần Thơ; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 00 phút, ngày 30/3/2019 Lê Như Q điều khiển xe gắn máy nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển kiểm soát 65H1-343.45 đến trạm viễn thông BTH049 tại địa chỉ đường số 14, khu dân cư N, khu vực 5, phường B, quận T, thành phố Cần Thơ để trộm bình ắc quy đem bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Lê Như Q giới thiệu với chủ nhà anh Lê Văn H là nhân viên bảo trì của trạm nên được anh H mở cửa cho vào để lên trạm ở tầng 1. Khi lên trạm thì Q điện thoại cho chị Nguyễn Thị Thùy D là chủ vừa phế liệu Thanh D nhờ thuê xe tải để chở bình ắc quy đến bán cho bà D. Sau đó Q dùng khóa kim loại số 13 đã chuẩn bị sẵn mở cộc âm và cộc dương lấy trộm 24 bình ắc quy màu đen. Khi xe tải đến, Q nhờ tài xế xe tải là anh Lê Trường T phụ mang bình ắc quy từ trên trạm xuống đất để lên xe tải. Tiếp đến chở xuống vừa phế liệu bán cho chị D được 8.000.000 đồng. Sau khi chị D mua 24 bình ắc quy của Q thì chị D tiếp tục bán lại cho vừa phế liệu của chị Cao Thị Kim D ở Vĩnh Long. Chị Cao Thị Kim D lại tiếp tục bán bình ắc quy này cho một vừa phế liệu tại thành phố Hồ Chí Minh không nhớ tên và địa chỉ cụ thể. Đến ngày 25/5/2019 Lê Như Q bị Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Ninh Kiều mời làm việc trong vụ án khác, đồng thời Q khai nhận hành vi phạm tội vào ngày 30/3/2019 tại quận Bình Thủy. Công cụ và phương tiện phạm tội do Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Ninh Kiều tạm giữ. Tại Bản kết luận định giá tài sản số 34/BKL-HĐĐG ngày 17/6/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Bình Thủy kết luận: 24 bình ắc quy màu đen 2A-300Ah-Gel, giá trị còn lại là 36.000.000 đồng. Trong quá trình điều tra Lê Như Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Đối với anh Lê Trường T, chị Nguyễn Thị Thùy D, chị Cao Thị Kim D không biết đây là tài sản do trộm cắp mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Bình Thủy không truy cứu trách nhiệm hình sự.

Tại Bản Cáo trạng số 84/CT-VKSBT ngày 08/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy đã truy tố bị cáo về tội: “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1, Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015(Sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo Cáo trạng. Kiểm sát viên phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015(Sửa đổi, bổ sung năm 2017) giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt. Đề nghị mức phạt từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo. Do tài sản của bị hại không thu hồi được và tại phiên tòa bị cáo thống nhất bồi thường giá trị tài sản theo yêu cầu của bị hại là 53.244.984 đồng nên đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải trả cho bị hại số tiền này.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, ban hành quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Bình Thủy, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng trong quá trình điều tra và các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận:

Khoảng 16 giờ 00 phút, ngày 30/3/2019 tại trạm viễn thông BTH049 địa chỉ đường số 14, khu dân cư N, khu vực 5, phường B, quận T, thành phố Cần Thơ. Lê Như Q đã dùng thủ đoạn giả nhân viên bảo trì để qua mặt người khác nhằm thực hiện hành vi lấy trộm 24 bình ắc quy của Viễn thông Cần Thơ, giá trị của 24 bình ắc quy là 36.000.000 đồng.

Hành vi lấy trộm tài sản của người khác của Lê Như Q đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015(Sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, Hội đồng xét xử xác định Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ truy tố bị cáo là có cơ

sở, đúng pháp luật.

Bị cáo Q là người thành niên, có sức khỏe nhưng bị cáo không lao động chân chính để tạo thu nhập mà lại lấy trộm tài sản của người khác. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của công dân, gây mất trật tự an ninh tại địa phương. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội cần áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo.

Bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Bị cáo có nhân thân tốt. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm s, Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015(Sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Về xử lý vật chứng vụ án:

Phương tiện là xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, biển kiểm soát 65H1-343.45 và công cụ dùng để phạm tội, các vật chứng này đang bị tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ninh Kiều trong vụ án khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét trong vụ án này.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Trong quá trình điều tra, Đại diện bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị 24 bình ắc quy không thu hồi được là 53.224.984 đồng. Tuy nhiên tại phiên tòa đại diện bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt và giữ nguyên yêu cầu nêu trên. Tại phiên tòa bị cáo thống nhất bồi thường số tiền 53.224.984 đồng theo yêu cầu của đại diện bị hại.

Tài sản của bị hại không thu hồi được nên cần buộc bị cáo bồi thường giá trị tài sản để trả lại cho bị hại. Đối với giá trị bồi thường, bị cáo thống nhất bồi thường theo yêu cầu của bị hại nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[6] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng theo quy định tại Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào Khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điều 48; Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015(Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Lê Như Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Xử phạt bị cáo Lê Như Q 01(Một) năm 06(Sáu) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Không giải quyết.

3. Về trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo bồi thường giá trị 24 bình ắc quy cho bị hại số tiền 53.224.984(Năm mươi ba triệu hai trăm hai mươi bốn nghìn chín trăm tám mươi bốn) đồng.

4.Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 135; Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000(Hai trăm nghìn) đồng.

Bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 06/11/2019).

Bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

* Nơi nhận:

- TAND TP.Cần Thơ;
- VKSND Q.Bình Thủy, TP.Cần Thơ;
- VKSND thành phố Cần Thơ;
- Công an quận Bình Thủy;
- Cơ quan THA hình sự quận Bình Thủy;
- Chi cục THA DS Quận Bình Thủy;
- Bị cáo; Bị hại; người liên quan;
- Lưu hồ sơ.

(đã ký)

Lê Thị Thùy Hương